

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN HỌC**

NGŨ NGHĨA HỌC

Mã môn: SEM33021

Dùng cho ngành

TIẾNG ANH

Khoa phụ trách

KHOA NGOẠI NGỮ

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

1. ThS. Nguyễn Thị Yến Thoa – Giảng viên cơ hữu

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thuộc khoa: Ngoại Ngữ

Địa chỉ liên hệ: 27 Khu An Khê - Đăng Lâm - Hải An - Hải Phòng.

Điện thoại: 0936393328

Email: thoanty@hpu.edu.vn

2. ThS. Trần Thị Ngọc Liên – Giảng viên cơ hữu

Chức danh, học hàm, học vị : Thạc sỹ

Thuộc Khoa : Ngoại ngữ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại Ngữ - Đại Học Dân Lập Hải Phòng

Điện thoại : 0983641169

Email:lienttn@hpu.edu.vn

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

Số tín chỉ: 2

Các môn học tiên quyết: Lexicology

Các môn học kế tiếp: Ngữ pháp

Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):

Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:

Nghe giảng lý thuyết: 23 tiết

Làm bài tập trên lớp: 8

Thảo luận: 6

Kiểm tra: 3

2. Mục tiêu của môn học:

Kiến thức: Nắm chắc các kiến thức cơ bản về từ môn ngữ nghĩa (nghĩa của từ, nghĩa của câu và nghĩa của phát ngôn) trong tiếng Anh

Kỹ năng: Phân tích từ và ngữ cố định một cách độc lập và ứng dụng lý thuyết vào thực hành.

Thái độ: Biết tìm tòi và chăm chỉ nghiên cứu.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học yêu cầu sinh viên phải nắm vững về các thuyết về nghĩa, nghĩa của từ (các thể loại nghĩa, thành tố nghĩa và sự thay đổi nghĩa của từ), nghĩa của câu (các thể loại nghĩa, thành tố nghĩa và tình thái học của câu và nghĩa của phát ngôn (ngôn ngữ tại lời, hiệu lực ngôn trung, hiệu lực sau lời, nghĩa hàm ẩn và tình thái học của phát ngôn). Môn học được giảng dạy bằng projector, sinh viên đọc sách ở nhà trước, đến lớp thảo luận và đúc kết những phần kiến thức trọng tâm nhất. Qua môn học sinh viên sẽ có những hiểu biết và kỹ năng liên quan đến từ để ứng dụng tốt quá trình sử dụng ngôn ngữ trong công việc và trong cuộc sống.

4. Học liệu:

Nguyen Hoa (2004). *Understanding Semantics*. Vietnam National University.

Vo Dai Quang (2003). *Semantics*. Vietnam National University.

John I. S. (2003). *Semantics*. Blackwell Publishing.

Kate Kearns (2000). *Semantics*. ST Martin's Press LLC.

William Frawley (1992). *Linguistic Semantics*. Cambridge University Press

D.A. Cruse (1997). *Lexical Semantics*. Cambridge University Press.

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy – học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền đó	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
Chapter 1: Introduction to Semantics 1. Semantics and its subject matters 2. Meaning of the “meaning” 3. Theories of meaning	2	2	1				5
4. Semantic properties 5. Components of word meaning	2	2	1				5
Chapter 2: Word meaning <i>I. Dimensions of word meaning</i> 1. Naming and Reference 2. Semantic changes 3. Transference of meaning	2	2	1				5
<i>II. Sense relations</i> 1. Semantic field 2. Lexical gaps 3. Componential analysis 4. Substitutional and combinatorial relations 5. Hyponymy and Meronymy 6. Paraphrases and contradiction 7. Marked and unmarked term 8. Entailment an truth condition	4	1				1	6

Chapter 3 : Sentence meaning <i>I. Sentence meaning and components of sentence meaning</i> 1. Grammaticality, acceptability and meaningfulness 2. The principles of compositionality 3. Components of sentence meaning 4. Modality	4	1	1				6
<i>II. Sentence meaning and propositional content</i> 1. Proposition 2. Propositional content 3. Thematic meaning 4. Simple and composite sentences 5. Truth functionality	2	2				1	5
Chapter 4 : Utterance meaning 1. Context 2. Types of speech acts 3. Statements, Questions and Directives	2	2	1				5
4. Entailment: Assertion and Presupposition 5. Implicature 6. Modality	2	1	1				4
Review	3					1	4
Tổng (tiết)	23	8	6			3	45

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
1	Chapter 1: Introduction to Semantics 1. Semantics and its subject matters 2. Meaning of the “meaning”	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
2	3. Theories of meaning 4. Semantic properties 5. Components of word meaning	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
3	Chapter 2 : Word meaning I. Dimensions of word meaning 1. Naming and Reference 2. Semantic changes 3. Transference of meaning	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
4	II. Sense relations 1. Semantic field 2. Lexical gaps 3. Componential analysis	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
6	4. Substitutional and combinatorial relations 5. Hyponymy and Meronymy	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
7	6. Paraphrases and contradiction 7. Marked and unmarked term 8. Entailment an truth condition	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
8	Chapter 3 : Sentence meaning I. Sentence meaning and components of sentence meaning 1. Grammaticality, acceptability and meaningfulness 2.The principles of compositionality	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
9	3. Components of sentence meaning 4. Modality	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	

10	II. Sentence meaning and propositional content 1. Proposition	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
11	2. Propositional content 3. Thematic meaning	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
12	4. Simple and composite sentences 5. Truth functionality	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
13	Chapter 4: Utterance meaning 1. Context 2. Types of speech acts	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
14	3. Statements, Questions and Directives	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	
15	4. Entailment: Assertion and Presupposition 5. Implicature 6. Modality Review	Powerpoint	Đọc trước phần lý thuyết	

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

Thi trắc nghiệm

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Kiểm tra trong năm học:
- + Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 3 (30%)
- + Thi hết môn: 1 (70%)

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Máy chiếu projector, laptop và tài liệu phát tay.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...): Sinh viên phải đọc trước tài liệu ở nhà, trong lớp phải thảo luận và hoàn thành các bài kiểm tra.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 6 năm 2011

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

ThS. Đặng Thị Vân

ThS. Nguyễn Thị Yến Thoa